

NÔNG-LÔ MÍN-DÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

48^e ANNÉE
NAM THỨ 18
Ngày 2 Janvier
1919

農 賈 茗 談

Số 94
Ngày mồng 1 tháng 12
năm Mậu Tuất

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG	Chủ soạn: F. CANAVAGGIO	PUBLICITE ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Một năm..... 5 4 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10	Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: Nguyễn-chánh-Sắt	La ligne de 0-065 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces-commerciales on traite à forfait.
ABONNEMENTS France et Colonies Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00 <i>Les abonnements sont payables d'avance</i>	Rédacteur: Ông-thức-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiêu	Báo mào Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thơ, hoặc đến tại Bàn-quản nhà thương nghị.

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Đào kinh dân nước.
2. Nam-kỳ thương cổ bình nguyên.
3. Nông-nghiệp Tương-lê hội (Baclieu).
4. An-châu chiến cuộc.
5. Thế giới tân văn.
6. Giá lúa giá bạc.
7. Lời nghị mới về giấy thông hành.
8. An Tòa xử vụ nước mắm già.
9. Cuộc hát của hội Công-báo tại Gocong.

10. Nhập cảnh rồi mới biết.
11. Thiệt quá rồi da!
12. Tổng biệt.
13. Hồ hờn cho bạn.
14. Thời hài.
15. Đàn có khêu có sáng.
16. Có giáo dục mới thành non tữ.
17. Minh tạ Lương-y.
18. Thủ-giang-hồ.

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY

Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HUỒN
Phẩm mà đôn-bà khác
hơn đôn-ông thì chỉ
có 2 loại: 1° đường-
kinh, 2° sấm-đế mà
thôi. Nếu bà muốn
sanh con thì trước hết
phải lo cho đường-
kinh đều đặn. Nếu
đường kinh chẳng đều
thì khó mà có thai cho
đặng, hay ít phần nhiều,
lạc-đám, hoặc tại lo,
rửa, ho-đo-bực, ru-huật
trong lòng, làm cho
khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đều
cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày đặng phương thuốc mầu-
nhiệm của ông Tô-truyền lại đến nay, hằng gìn
lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giá
cộng chỉ ra mà làm hơn, đã trị cho các chứng
bệnh đôn-bà đều đặn đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này,
thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà
rối sanh con dễ chịu cũng nhiều, chỉ như đôn-bà
có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai
hảo sản, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa,
hay là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng
bệnh đôn-bà hiện nghiệm như trên đây.

Chỉ trị các chứng kể ra sau này:

- 1° Đường-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc ít,
hoặc nhiều;
- 2° Bạch-đãi, Bạch-đim, ra hoả không dứt;
- 3° Đường kinh hoặc vàng đục, hoặc đen lấm;
- 4° Khí huyết đều hư, đường kinh không có;
- 5° Hoặc đường kinh ra nhiều quá, như nước
lâm lâm;
- 6° Đường kinh đi nghịch, sanh ra thổ huyết,
trọng bụng thì đau;
- 7° Huyết thể chẳng yên, này-xâm mặt mày,
hà sống không yên;
- 8° Đau lưng, mặt sần, vàng mắt, đm gầy;
- 9° Thận đờng chẳng yên, trong bụng đau hoải
đau cơ;
- 10° Khí huyết mà đau, hoặc 12-cháo
không ra.

Giá mỗi hộp 10 ngày phải uống 1 tuần, uống
đến 3 tuần.

với nước trà. Các đôn-bà đi thì phải dùng nước
đãi con nít mà uống với thuốc.
CỬ AN: Những đồ ống-ét, lạnh lẽo, cũng
là đồ rang-ướt-ướt này, độc-địa chẳng
nên dùng.

Mỗi hộp 3 tuần, giá là..... 1 \$ 00

TỔ sanh được thấy

Hiện nay là đời Y-học phát minh,
cho nên nghề Y-thuật đã nghiệm - cứu
càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng
mà đời càng tiến bộ càng náo, bệnh
lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng
này, cho nên phép làm thuốc cũng phải
tỷ cơ mà chế luyện thì mới hiệu hợp
thời nghi. Nay Bộn-đường có chế một
thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu
chả trị các chứng kể ra sau này:

- Vết các chứng ban,
- Bệnh mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhưрт đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mùa y,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trắng phong trắng đám,
- Bệnh tinh non sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiệt máu kiệt dâm,
- Nhất mối căng mắt,
- Tinh thần hải hoải,
- Trắng thể phát nóng,
- Thầy thuốc bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghê đại sống,
- Sơn phong chanh rất,
- Đau ngực nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần
uống nửa v, bệnh nặng phải uống nhiều
hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt
đến 30 giọt. — Con nít không uống ở trường

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa
giờ thì uống một lần, trong uống ngoài
thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 80

Nhị-khoa-cảng-co-tàng

Chỉ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng
có chứng bệnh của con nít kể ra sau này:
Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mắt đỏ,
đám ngứa chẹn con mắt lồi lên, hoặc trợn trắng,
cứng rắng, cứng hàm, mắt tỉnh non sự, miệng
mũi trắng khi, trong cổ đau thét, hơi thở khi
khé mà tím ra ho, hoặc khé đem và giật tay giật
chơn, đương tư bại bại, hoặc miệng mồm khé
khàn lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH
PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc
này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, bñi mửa, khi y
rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mắt, đm gầy
khô khô, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khước
nước mắt, đm ngò con mắt không nhắm, đường
đi đường liêu không tới, tay chơn lạnh ngắt,
rét lùn chẳng hết, ấy là chứng HANG-KINH-
PHONG phải dùng nước gạo rang mà uống với
thuốc này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng từ 3 tháng
uống mỗi ngày 1 gói phân làm 3 lần. Từ 4 tháng
tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi
lên tới mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Con
có mỗi ngày thường muốn nó ăn chơi thì mới nghĩ
chưa nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trẻ
đặng có chứng bệnh và mạnh mẽ trong nhai.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 28

Bạch trước cao

Thuốc này để trị các bệnh lậu, hoặc đi
giết, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc
lậu trắng, lậu huyết, chảy ra nhiều để cho
phương mà dùng thì hết, lại trị được các
chứng bệnh khác.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng,
hãy đọc kỹ.

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LÀU

Số 84-92, đường Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu,
có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ
và mát mẻ vô cùng; ở tại góc
chợ mới Saigon, đường Espagne,
số 84-92.

Uả ngộ quá hé!

Tại đường Amiral Courbet, số nhà 38,
có tiệm mua bán giầy cũm-đỏ và có bán
vàng gò, vàng huỳnh, vàng dầu, cũng có
bán bàn ghế, băng cây cặm-lai đồ làm
trên Lái-thiếu, thiết đồ nhà này bán trau
đổi tốt và thấy muốn ngó, nên xin mấy
bà, mấy cô, và mấy Ông, mấy thầy, thưa
khi trời chiếu gió mát, nên đi ngau tiệm
ghé đồ xem chơi, món chi vừa ý nếu
mua mà dùng còn hơn là đồ của khách-
trai mua hư mau có mà lại mắc hơn đồ
mình, xin đồng-bang xét kỹ.

QUYNH-MỸ NGUYEN-NGOC-CU

58 90, đường Amiral-Courbet

(CHỢ LIỂN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, than, cốm, tr-
hột, trà-trò, thuốc bắc, cũng có vật đáng
khắc.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh
Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại
đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố,
gởi giầy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai.
Nay tôi lại có dịp chỗ ăn chỗ nghỉ sạch
có ở tại. Muốn dùng cơm tháng cũng đặng. Lại
có chỗ nghỉ ngơi thông thoáng cũng đặng. Lại
có chỗ nghỉ ngơi thông thoáng cũng đặng.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ cùng Quý-khách đặng rõ:
Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và
bằng đá cẩm-thạch để mộ, văn văn...
Giả rẻ đồ tốt mà làm mau, nếu quý-
khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gởi
cho tiệm tôi lấy Catalogue tra kiểu
mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho
vừa ý.

TRẦN-DUY-BÌNH
Graveur
89, Rue Catinaut, 89. — Saigon



TIỆM Trương-văn-Hanh SADEK

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng
xe máy và sửa xe. Linh thấp muốn đèn
khí (carbure) theo cuộc qua, hờn,
tan, ở Tây-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tấy tốt thượng
hạng; bán mới và bán lẻ vô ruột xe máy
hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ
tùng xe máy, xin gởi thơ cho tôi, tôi
sẵn lòng ký lưỡng gởi contrre rembour-
sement (nghĩa là đồng bạc tại nhà tôi
mà lĩnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua
thì tôi sẵn lòng cho giả đồ phụ tùng in
sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courants).

TRƯƠNG-VĂN-HANH
chủ khai.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường
d'Adran, môn bài số 110 (ngang trước Tòa
Tân-đạo, hiệu là Tân-phát Long, đồ sửa;
Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy,
tủ sắt, máy đánh chữ, máy bít và sửa
đồng-hồ, văn bản. Lại cũng có bán: Man-
chons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại
tiệm làm được các việc theo ý quý-ông
giao cho chúng tôi.

Mỗi khi qui-quan có đám tiệc chi mà
muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì
chúng tôi cũng làm làm được, miễn là
cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy:

NGUYỄN-XÂN-CARUÉ
110, Rue d'Adran
Saigon.

Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHỊ-
THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số
38 Chợ-lớn có bán, hay làm: liệt-vị có
con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gởi
đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu
nghiệm liền.

GIA: Mỗi gói 10 hành... 0 \$ 10
Mỗi 10 gói 100 hành... 0 \$ 90

Thơ vẩy mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ-nực cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ Vẩy mới phải!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-lập-chỉ Long-xuyên cũng có bán.

CỦ GIÁ VÀ CỦ TRÂM

Kính cùng Lục-châu chủ quán-lữ-rô: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Cátông Trâm và Cátông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hũn, để dùng mà ăn nên nhà, hay là đóng cò cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc lượng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính TRẦN-TẤN-TÀI Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

đường Boulevard Bonnard, số 100 ngang gara số 40 à Saigon-Goupay tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xo máy, đến rasyon, và đến alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, miễn kỳ hướng dẫn tôi chi ở mấy ông.

NAM-KỲ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lò-làm giấy Nam-kỳ hiệu là: Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giấy rách. Lục-châu như ai có giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giấy rách như là giấy vải, giấy lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1- Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
2- Giấy rách lộn nhỏ mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
3- Giấy rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.

Trừ ra nĩ và giẻ đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giẻ rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-lý mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE (Michele THO)

Tiệm bán nón, dù, gậy cầm tay, đầu và xà-bông thơm, phấn thoa mặt, vở, giấy lung gia, ở đường Catina số 92, ngay nhà in và bên sách của ông C. ANON ở 111A (Impimerie L'ouvrier Commercial) có phòng lột tóc sạch sẽ, giá rẻ. Lành in các thứ áo, sách, cần dùng trong Làng, Tổng, bán sách về cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may máy viết các hiệu. Lục-châu quán-lữ muốn mua món chi, tiem tôi không có thì cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chẳng nề công. Michele LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM



Tại tiệm Nhì-Thiên-Đường Cholôn có bán

GIÁ: Mỗi ve..... 0\$25 Mười ve..... 2 40

CÓ MỘT MÌNH HANG

DENIS FRERES làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi Đổng-Đương mà thôi.

Hộp quẹt này gửi bán lẻ khắp nơi. có một su nhỏ một hộp mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐAM

Đào kinh dân nước

Đạt Nam-Kỳ ta từ xưa đến nay ruộng vườn rẫy bãi nơi nơi đều nhờ có ngọn nước Cửu-long-giang chan rưới mà điển địa phì nhiêu, dân ăn quốc phú; nhưng có nhiều khi cũng bị nó mà ruộng ngập lụt, tim, sanh dân đó khổ. Bởi vậy cho nên dân vật xứ Nam-Kỳ ta đây, lợi cùng Cửu-long-giang, mà hại cũng Cửu-long-giang.

Như thế thì chúng ta phải trù hoạch cách nào cho được hoàn toàn, thâu lợi ngừa hại mà hưởng chung cái hạnh-phước với nhau về tương lai, chớ để làm thành lấy mắt mà nhìn, năm nào may thì nhờ, năm nào rủi thì chịu, mãi mãi như vậy sao?

Và chàng ngọn sông Cửu-long-giang này dài hơn muôn dặm phát nguyên tự trên miền Tây-Tang, (Thibet) chảy xuống Lào thượng, Lào hạ, các xứ Cao-Man, thẳng xuống tới Nam-Vang, lại rẽ ra làm hai ngã, gọi là Tiền-gang và Hậu-giang, (1) chơn khắp sáu tỉnh Nam-Kỳ mà đổ ngay ra Nam-hải. Cho nên hệ năm nào ngọn nước ấy vừa chừng, thì ruộng nương Nam-Kỳ ta mới khá, nếu năm nào nó tràn xuống mạnh hơn, như năm Giáp-thinh (1904) và năm Mậu-Ngũ (1918) này đây, thì dân vật Nam-Kỳ phải khôn.

Đã biết rằng hai ngọn sông tuy là rộng lớn, song vì xa quá, nước chảy ra biển không kịp, nên phải tràn trề mà ngập lụt hại ruộng, mà như là Chấn-độc, Long-xuyên, Rachgia và Sadec, thường bị hại to.

Tôi nhơn buổi đi hát giúp cho các quốc-trái mới rồi đây, lúc đi đường, tôi chạy từ Long-xuyên về Rachgia, tôi thường lưu tâm trải xem hình thế, thấy ngọn nước con sông Thoại-hà, từ Long-xuyên chảy dài qua Rachgia rồi đổ ngay ra biển, hề gần biển chừng nào thì ngọn nước lại càng chảy mạnh chừng này; thế thì con sông Thoại-hà này tuy nhỏ song cũng rút được một chút ít nước sông Cửu-long-giang mà đem ra biển.

Lại còn nghe Kinh-Thời nói cũng là một Kinh-giải tức với mấy sông kia, để dẫn nước qua ngã sông Cái-bé mà đem ra biển (phía gần Vĩnh-Kỳ-mã) kinh này sức chảy mạnh hơn kinh Thoại-hà. Tuy vậy chớ cũng chưa đủ mà rút cho bớt mỗi cái sự lực rất mạnh của Cửu-long-giang trong mấy năm miền trên xuống xuống cuộn như biển tràn.

Bởi đó cho nên lúc ấy tôi có suy nghĩ và ước ao rằng: Chớ chi mà chúng ta có thêm được chừng đôi ba ngã kinh nữa cho rộng lớn và cho ngay, khởi tự Châu-đô: bằng ngang miệt núi Ba-thề thẳng xuống Rach-giá cho thông ra biển; hoặc tự Long-xuyên bằng thẳng xuống lối sông Cái-bé, thì chắc sao nó cũng rút được nhiều nước sông

Cửu-long-giang đem ngay ra biển mà cứu dân thủy-tài cho dân vật mấy tỉnh Châu-đô, Rachgia, Long-xuyên và Sadec.

Đem lời tôi trở về, thì tôi có thuật chuyện này với một bạn đồng-chi của tôi là ông Hồ-biêu-Chánh, thì người nói với tôi rằng: «Cải-y-tường của anh đó rất hay, vì lúc tôi còn từng sự tại Long-xuyên thì tôi có nghe Chánh-phủ vào đã định phòng bông-tiêu mà đào mấy cái kinh miệt đó đã lâu. Ngặt vì trong 4 năm trời Mậu-quốc ta gặp cơn chiến tranh kịch liệt, nên không rành được mà lo tới những việc to tác như vậy; mà cũng may cho chúng ta làm đó, vì nay đã gặp hồi giờ lộn sóng êm, thì chẳng bao lâu đây cái sở nguyện của anh đó, ắt cũng có ngày được toại.»

Vậy nay tôi kính tỏ cùng các ông Hội-đồng quân-bat, xin các Ngài hãy vì dân vì nước mà lưu tâm đến việc này, rồi đến kỳ hội tới đây, sẽ nhắc lại cho Chánh-phủ biết mà xin lo đào mấy ngã kinh ấy cho gấp gáp; một là làm được rõ phen cho dân khai phá những đất hoang vu; hai là thông thương nhiều nẻo cho thuận tiện việc sanh nhai; ba là làm cho rút bớt nước Cửu-long-giang mà cứu cái mối thủy-tai hằng năm cho dân vật 4 tỉnh thì đã kể trên đây; thì cái công đức của các Ngài rất nên to tác, xin các Ngài lưu ý.

NGUYỄN-CHÁNH-SÍT.

(1) Còn một ngã đi về biển hồ và Battambang v. v. Tôi không kể, tôi chỉ kể hai ngã đem nước ra biển lớn mà thôi.

Nam-kỳ thương cổ bình nguyên

(Tiếp theo)

CÁI NỌC ĐỘC CỦA THƯƠNG CỔ TRONG NAM-KY.

Có nhiều Công-Ty Annam lập ra buôn bán được ít lâu rồi đóng cửa, tôi xét kỹ không phải là tại thiếu vốn hay là mua chịu bồng không được, sự hai ấy xảy ra bởi Công-Ty đem một người không có lượng tâm vào làm Quảng-ly.

Năm người ông thấy một người bạn suy vì hay là không có việc làm, rủ nhau cõ động lập thành một hội, trước là giúp bạn, sau cho có chỗ nhóm nhau mà đàm đạo cho tiện.

Đến ngày khai trương, ông quảng-ly vốn là người không có những võ thương nghiệp Bao giờ, lại phải lo việc thừa tiếp các ân-nhân trước, còn sự buôn bán đẹp ra đằng sau. Hóa ra vốn thì có vốn mà hàng trong tiệm coi thừa thớt, có ai hội thì than vãn thở dài rằng mua chịu hàng không được. Phải lo làm sao mà trưng

đem tiệm coi cho lịch, nên mua nhiều thứ hàng để bày ra cho đẹp dè, chứ không có ý mua cho để bán.

Mua hàng đã vậy, bán cũng không khéo gì. Ông quảng-ly cả ngày mắc lo đàm luận sách vở với bạn tri-kỹ, cái cõ coi có phải đọc: *ngón ngang gõ đồng kéo lên*, hay là *ngón ngang gõ đồng kéo lên*. Trong lúc đàm luận ấy, kẻ phụ giúp muốn làm sao cũng trời kệ.

Khách vào mua hàng mà không phải là hội-viên, hoặc người quen của hội viên, thì cách tiếp đãi chắc không ra gì. Đã biết ma bắt coi một người ta, người cũng coi đến/tiệm nào, đem bạc trắng mà đòi lấy hàng, thì Quảng-ly nào lại cho dài dặc. Song, rồi một đêm, là khách mua hàng không phải đều là người cứng cỏi hết, phần nhiều là đơn-bà con-gái hay là ông lão ở vườn.

Tôi thì thiết với Khán-quan rằng chẳng khi nào tôi về tiệm Annam mà áo tôi rách hoặc giày tôi dính bụi, tôi không có dạ lo năm bảy con mắt cứ nhìn cái chõ so sét của tôi. Phần tôi là nam-tử, chẳng quản gì năm bảy mắt nhìn, sáng lòng làm cho một trận nẫu tai nghe xăm

ai về cái áo rách hay đôi giày bụi của tôi. Thoán như người mua hàng không phải là tôi, lại là một cô gái trẻ, các ông nghĩ thử coi có ấy muốn vô tiệm Annam hay là đến Khách-Trú mà mua hàng?? Khách-Trú nó có xăm xi cũng bằng tiếng-già nó, chứ trong tiệm Annam đi x' m xi bằng tiếng Annam, lại thêm cạp con mắt của kẻ bán hàng không có được 2 su liêm-sĩ. Khán-quan đã thấy Công-Ty nào mà để cho người đơn-bà con gái bán hàng hay chưa??

Không kể đến cái tánh gian tham của nhiều ông quảng-ly. Tôi chỉ nói quảng-ly không có lượng-tâm là nghĩa minh đã lãnh một cái trách-nhiệm lớn mà để cho sự việc thì cũng đủ tố cho người ta biết minh không có lượng-tâm, huống lại còn thêm gian giảo.

Những Công-Ty Annam phần nhiều trả tiền công cho Quảng-ly chừng năm chục đồng đi dạ thì làm sao mà kiếm cho được người giỏi về thương-nghiệp, hay là tánh bành tốt được? Biết làm bốn phép toán và đọc ba cái chữ tây, đi giúp việc cho các hãng của người Âu-Châu, tiền công cũng còn nhiều hơn số ấy.

Có kẻ nói rằng nhiều Công-Ty Annam đem một người đương giúp việc cho hàng lớn của người Âu-Châu về mà làm Quảng-ly, lại không bắt người ấy thi việc làm trước, như vậy là đờ cõ chắc chắn là lừa được một người thông nghề thương mại, lại người ấy ăn hai phía tiền công, đi tiền xài, chắc không gian giảo, làm sao mà những Công-Ty ấy lại còn hư??

Nói như vậy là không xét cho cùng lý. Người giúp việc trong hãng lớn không phải đều là người giỏi buôn bán hết thảy, có kẻ cả đời cứ biết một việc đánh máy, hoặc cấn hàng, hoặc giữ một cuốn sổ gì đó, thì chắc là làm Quảng-ly cho Công-Ty Annam có xong đâu.

Và lại, theo phép Quảng-ly nhà buôn, hề cõ bao nhiêu tiền dư, trước khi vào làm Quảng-ly cho hội ấy thì phải đem tiền vào hội hết, lại không có làm việc gì khác nữa, để hết ngày giờ và trí khôn mà lo việc hội. Nặc-danh-bội của người Âu-châu thường hay buộc Quảng-ly phải có đứng chủ mấy cõ-phần, và

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÙNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đã ngon mà giá lại rẻ

trong điều-lệ định về Công-Ty có lời thì thường 5, 10, hay là 15 phần do theo vốn ít vốn nhiều, thường cho Quảng-ly, xong rồi mới chia lời cho các hội-viên. Làm như vậy Quảng-ly mới hết lòng lo hẳn cho hội được nhất đần vạn lợi, nếu hội được thanh vượng thì Quảng-ly được nhờ nhiều, còn như hội tan nát thì bao nhiêu đều bị vong của ông Quảng-ly trôi theo dòng nước, lại thêm phần hùn của mình trôi hèn các hội-viên khác cũng đi đời nhà ma.

Để cho Quảng-ly làm hai phần việc mà không chịu hèn nếu Công-Ty có lời thì thường mà phần, thì chắc sao ông Quảng-ly cũng lấy tiền hội mà đút vô túi mình cho đầy và không cần làm việc hội, nếu tiệm đóng cửa thì túi đã đầy, lại sáng có việc trước mà làm, lo gì nhậu dúi

Còn một điều này nữa, đóng-bang ta hay quên mà để ấy về phần các ông Quảng-ly phải tính trước, là tiền số phí trong tiệm. Số tiền ấy có thể tính trước được. Đầu năm, cộng tiền công người làm với tiền-nướn nhà và tiền đền rồi thêm một ít gọi là tiền giấy mực, cuối năm rồi thì chắc không sai mấy chút. Phải biết rằng tiền số phí một tiệm không nên để quá 10 phần tiền vốn, bởi vì buôn bán có may mắn lắm đi nữa, mỗi thứ hàng đều bán chạy hết, thì lời cũng chừng 30 phần mà thôi, nhiều khi một năm rồi tính lời lợi chừng 15, 17 phần mà thôi. Bởi vậy một mình lập tiệm buôn bán, vốn có một muốn, lấy công làm lời, may ra cõn cõ lợi, còn như lập Nặc-danh-bội mà ở nhà vẫn cứ ứng một muốn thì khó lợi; bởi vì ít khi thấy một Công-Ty mà xài trong một-năm dưới một ngàn đồng bạc. Tôi nói câu ấy là không kể đến những tiệm lấy công mà thay cho hàng hóa, như là tiệm cạp tức tiệm tiền lâu, tiệm bán rượu là v. v.

Tiền xa kỳ phúc, hậu xa giới chí. Xe trước gây nhiều rồi, kẻ tiền-nhơn lại bán rằng cõ bao nhiêu xe đem dẹp lại hết, không cho đi đưng ấy nữa, chờ đến tận thế rồi đem ra làm củi mà chum. Người quản-tử xét coi tại làm sao mà xe trước gây, cõ phải xe đóng bằng cày

mục hay là người đem cương ngựa ngựa gút hoặc say trước hay không??

Lòng mong cho đồng-nhơn sắm xe cho chắc chắn và kiếm người cầm cương ngựa cho giỏi. Tả sẽ vững dĩa mà dong ruồi trên đường thương mại chứ!

D. V. NGUỒN

TINH BACLIEU

NONG-NGHIEP TUONG-TÊ-HOI QUANG CAO

Hội Nông-Nghiệp trong tỉnh Bac-lieu mới thành lập ngày 26 Novembre 1918. Quan Chánh Tham-Biện Chủ-Tỉnh Bac-lieu đã nhậm chức Hội-trưởng danh-dự, và rất ân-giờ lòng bảo hộ Hội-này.

Hội Nông-nghiệp lập ra đàng:

1. Trừ lúa và lo bán giùm lúa của người trong Hội cho được giá cao, cho khỏi bị mất tay mua đi bán lại.

2. Chăm sóc cho người trong Hội, lời nghề đàng khai mở ruộng nương, mỗi năm có 20 phần lời; (chạy nhăm-mười tháng 8) và thối;

3. Xăm-xa ra gao đàng bán cho Ngòi-quốc, kiếm đàng người làm mồi;

4. Nói chung một lời: là để giúp cho người nông-gia trong các việc ruộng nương, như mua giùm giống lúa tốt, trâu bò, cây bừa, và các vật dụng trong điền, dạy bầy cách trồng lúa, vãn vãn...

Ái muốn vào hội cũng đàng hết, miếng là mình người Nông-gia thì thối, chẳng luận giàu nghèo. Mỗi người vào Hội, mỗi năm đóng cho Hội 2\$00; còn mỗi phần hùn 40\$00, bảy giờ đóng một phần tư là 2\$50, còn ba phần tư, nhưng có lời nghị đại-bội định thầu sẽ đóng. Muốn lấy, máy hùn cũng được, tùy thích. Mỗi phần hùn sẽ có lợi. Tiền lời này mỗi năm hội đều tính mà trả cho chủ hùn.

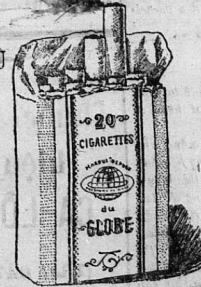
Hội mới lập mà người vào Hội đã được hơn 70 người, còn phần hùn quá ngàn.

THUỐC ĐIỀU

H. H. U

CÀ-LÓP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm
tho diệu dàng
chẳng có thù
nào bì kíp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
cõ trừ mà thối

1. Xưng tên họ, ngày sanh, tuổi (trong lúc mình xin giấy ấy) nghề nghiệp và chỗ ở.
 2. Định theo hoặc một cái chơa dung của mình, hoặc in đầu hai ngón tay của mình.
 3. Có kẻ đủ hình thù diện mạo của mình.
 4. Có đóng con dấu của làng mà mình xin chứng cho mình.

5. Có ngày tháng và chữ ký tên rõ ràng của viên chức nào đã ban cho mình giấy ấy.

Điều thứ sáu.— Các « giấy chứng » đều phải có lời nhận của làng mà mình đóng thể thân nêu mình là đơn-ông, và nếu người xin là đơn-bà thì phải có lời nhận của làng chỗ mình ở thường đó.

Những giấy ấy sẽ có số ngày và chữ ký tên của viên quan coi về việc ban hành giấy ấy sau khi xem xét rồi, và phải đính cái chơa dung của mình hoặc in tay trước mặt viên quan đó; trên cái chơa dung sẽ đóng một con dấu nổi nửa trong nửa ngoài.

Trong các « giấy chứng » cho người bản-quốc thì phải làm bằng tiếng của bản-quốc và dịch ra tiếng, Langsa.

Điều thứ bảy.— Tiền đóng về việc xin giấy này sẽ định trong lời nghị của các quan Thủ-trưởng chánh-trị bản xứ do theo cách buộc bởi chỉ dụ về việc lập công nho và cách thu thuế bản xứ. Còn về xứ Trung-kỳ thì cứ giữ ý theo chỉ dụ ngày 5 Aout 1916 ban hành và lời nghị ngày 29 Aout 1946.

Điều thứ tám.— Nếu « giấy chứng » ấy có cũ hoặc rách thì được phép đến quan mà xin đổi lấy cái khác.

Điều thứ chín.— Những người nào bị buộc phải có « giấy chứng » như đã định trong điều thứ hai. Mà không có đem theo trong mình thì sẽ bị phạt từ một cho tới năm ngày tù và từ một cho tới 15 quan tiền phạt, nếu về tòa Langsa xứ, còn trong xứ Bảo-hộ thì về tòa bản-quốc xứ theo luật bản-quốc.

Những người phạm tội, nếu nghèo thì được đưa không trở về ranh xứ số mình, còn như giàu thì phải chịu tiền hành phi lấy.

Điều thứ mười.— Người bản-quốc nào hoặc dân Langsa hay dân bảo hộ Langsa, từ 18 tuổi sắp lên, bị quan trên đòi nạp giấy chỉ chứng chắc mình mà cương lý hoặc không đủ theo thể lệ chỉ trong lời nghị này, thì quan trên cho phép giao về cơ (commissariat) bốt (poste) và cho ăn-kết (enquête) mà lập chứng chắc nó.

Người bị giao về cơ bốt ấy chẳng được bỏ nơi đó mà đi đâu, phải chờ cho ăn-kết rồi mới được; người ấy lại phải đến trình tại cơ bốt y theo giờ của cơ bốt định cho.

Khi quan trên biết rằng người bị bắt khai đối thì nó sẽ bị phạt theo luật đã định trong điều thứ 9 trên đây, khỏi bị quan trên tìm kiếm và khỏi bị phạt về tội du dăng.

Điều thứ mười một.— Những chữ việc sau đây được phép xét giấy các người bản-quốc mà thôi:

Các quan Tham-biện chủ tỉnh.
 Các quan chủ quận.
 Các viên chức tuần cảnh bên án.
 Các Tổng và làng.
 Các quan giám đốc và viên chức lớn số tuần đo bản-quốc.

Các quan kinh sát.
 Các lính tuần cảnh có thể trong Đông-dương.

Điều thứ mười hai.— Những thể lệ trước về việc các giấy thông hành và các giấy chứng khác thuộc về người bản-quốc, dân Langsa hay là bảo hộ Langsa đều bỏ hết.

Điều thứ mười ba.— Lời nghị này sẽ thi hành kể từ ngày 1^{er} Mars 1949.

Điều thứ bốn.— Các quan Thủ-trưởng « việc chánh-trị và bản-quốc » sẽ lo mà làm « giấy chứng » này và phát ra cho những sở nào dùng mà cho lập dân sự. Số có lời dạy riêng về sự phát giấy mới này và thi ân giấy cũ thế nào trong lúc mới thi hành các lời nghị này.

Saigon le 9 Novembre 1948.

Ký tên: A. SARRAUT.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng

COGNAC
 O
 P
JULES ROBIN & C^{ie}
 Rượu Cỏ-Nhất
 HIỆU
RÔ-BANH
 Có một mình hàng
LOUIS OGIASTRO ET C^{ie}
 có trữ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất điệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

ĐẠI PHÁP DÂN QUỐC

TỰ-DO BÌNH-ĐANG ĐÔNG-ĐƯƠNG

Án Tòa Tròn xứ ngày 19 Novembre 1948.

Lục sao bản chánh tại phòng điển án Tòa Phúc-án cỏi Đông-dương

Tòa Phúc án cỏi Đông-dương (phòng xử việc kiện oan và việc hình), xử đoán về việc hình người bản-quốc, đã lên án như sau này:

Trong vụ Ngô-Bung dân Trung-Huê thuộc bang Triều-Châu bài thuế số 51.743, niên canh 33 tuổi, cha là Ngô-Tổng và mẹ là Huỳnh-Thị đã li trần, sanh trưởng tại Ket-Nho, (xứ Trung-Huê) buôn bán lẻ, cư ngụ tại Saigon, đờng mé rạch Belgique, có vợ có một đứa con, sinh nhật chẳng xác định; nay bị buộc tội, vì tại Saigon, hôm ngày mồng ba, tháng năm ấy, năm 1918, vậy nhằm cơ thời từ ấy đến nay, là lúc nó chưa khỏi chế độ buộc tội, mà nó đã phỉnh gạt hay là tọc nhơn-phỉnh gạt người ta bị làm về tư chất của bản, về cách pha trộn và cách dùng các món chỉ tech mà làm ra thứ nước nếm của nó để mà bán hay là để cho người ta bán;

Bởi các cơ ấy:

Tòa Phúc-án xử ý án Tòa sơ của người ta kêu oan đây, về khoản luận tội và khoản gia hình theo luật;

Sửa án Tòa sơ ấy về hình phạt, thì Tòa Phúc-án xứ Ngô-Bung phải bị mười lăm ngày tù và ba trăm quan tiền phạt;

Song xét vì thuộc nay Ngô-Bung chẳng có bị án về tội trọng và tội tầm thường theo luật chung trong thiên hạ.

Tòa Phúc-án phán rằng: Sẽ treo hình phạt để lao của Tòa mới xử người ấy và Tòa Phúc-án cho nhờ án treo như vậy là chiếu theo luật như vậy điều thứ hai trong một luật ngày 26 Mars 1891, mà quan Đông-ly môn đọc cho nó người ấy hội xử;

Chiếu theo điều thứ 7 trong một luật ngày mồng một Aout 1903, Tòa Phúc-án dạy các điều kể ra sau này: 1. Phải đăng tờ sao lên này bằng chữ quốc-ngữ vào tờ « Ông-cô Min-đam » song tiền tiền phí về việc đăng báo ấy chẳng đáng quá giá hai chục ngàn bạc; — 2. Phải gắn tờ on năm ngày tại cửa nhà người bị án và tại chợ giữa Saigon bản án sao lục này viết làm hai cột, một bên là chữ quốc-ngữ, còn một bên là chữ nho;

Tòa Phúc án để cho phạm nhân Ngô-Bung phải chịu bực tổn phí về vụ đăng báo và gắn yết thị như đã dạy trên đây;

Xứ Ngô-Bung phải chịu cả chi về tụng lệ tính ra tại Tòa sơ là 17\$94, còn bạc tụng lệ tại Tòa trên là 3\$42, trong số bạc ấy chẳng có gồm cả giá bạc án này và các cuộc tổn phí sau;

Án này làm ra như vậy.

Có các quan sau này ngồi xử, là: Ông Grillhaut des Fontaines, phó Đốc-ly Tòa Phúc án cỏi Đông-dương, kiêm chức chánh Đông-ly; ông Ganivencq và ông Ch. Lacouture, nghị sự tại Tòa Phúc án, làm thẩm án; ông Potier, quan thị sự; ông Trương, tùy viên điển án.

Dịch y theo án:
 Thống nhơn hữu thị,
 J.B. ĐƯƠNG.

Thừa sao y án:
 Quan Chánh Điển án,
 Ký tên: GRIMAUD.

Cuộc hát

ĐẠI PHÁP DÂN QUỐC
 TẠI GÒ-CÔNG

Ngày 19 Novembre lối 8 giờ tối, tại « Mạt-sơ » nơi tại Gò Công, nghỉ ngơi đêm ấy, sáng ra bữa sau nhâm 20 Novembre 1948, lối 7 giờ sớm mai, có quan Phú Kim, quan Phú Hải, quan Trưởng-Tòa kiếu, ông Cai-băng Ngân và chư quí thầy xuống hội tầu rước hết mặt ông hội-viên hội Gò Công-báo, rồi hội nhau vậy đoàn thẳng đến đình quan chủ-tỉnh mà ra mắt ngài. Quan chủ tỉnh là ông Fontaine và là người náo-hạ, ngài thấy chư hội-viên đến thì mừng rỡ tiếp đãi rất hậu tình, ngài mời thàng về nhà tư của ngài mà đàm đạo dầy lâu, ngài khen ngợi chư hội-viên rất có dạ nhiệt thành cùng Mâu-cước. Khi chư hội-viên từ tạ lui về thì ngài lại đưa ra khỏi cửa và dẫn mình đi dạo, như chư hội-viên có cần dùng việc chi, ngài sẽ sẵn lòng giúp đỡ.

Chiều bữa ấy tại nhà ông Trưởng-Tòa Lý-công-Kiều là Hội-trưởng Khuyến học hội tại Gò Công, thay mặt cho qui-hội có dọn một tiệc rất hậu mà đãi đàng chư hội-viên hội nhứt-báo, kể hết nội hội nhứt-báo và chư qui-ông qui-thầy trong bản tỉnh cộng hết có hơn 60 vị. Lúc tiệc gần mãn, đại từ rượu Champagne thì ông Lý-công-Kiều đứng giây đọc một bài hàng tiếng Langsa mà chúc mừng cho Hội. Bản Hội thì có ông Hồ-văn-Trung cũng đứng giây thay mặt cho Hội mà đáp tạ một bài cũ-g bằng tiếng Langsa, cả hai ông ngỏn từ lưu lời, làm cho cả tiệc đều về tay khen ngợi chẳng cùng.

Khi mừng tiệc rồi thì ông cai-tổng Huỳnh-canh-Ngân liền thỉnh hết về nhà bày cuộc đờn ca chữ khách vui vậy, coi ra tình rất hậu. Nguyễn ông Huỳnh-dinh-Ngân này tánh tình thuần hậu, cử chỉ khiêm tốn, học Tây giỏi, thiệt là một ông cai-băng rất có thành danh trong bản tỉnh. Cũng một đêm ấy quan Phú Hải lại mời hết về nhà ngài mà đãi một tiệc cơm khuya.

ĐẠI PHÁP DÂN QUỐC

TỰ-DO BÌNH-ĐẲNG ĐỒNG-BAO

Ấn Tòa trên xứ ngày 19 Novembre 1918

Lục sao bốn chánh tại phòng điển ấn Tòa Phúc-Án cõi Đông-dương.

Tòa Phúc-án cõi Đông-Dương, (Phòng xử việc kêu oan về việc hình), xử đoán về việc hình người bản-quốc, đã lên án như sau này:

Trong vụ một đảng là Huỳnh-thị-Lang, 34 tuổi, cha là Huỳnh-công-Tài đã từ trần và mẹ là Lê-thị-Vui cũng đã từ trần, buôn bán nước mắm, sanh trưởng tại quận thứ nhì (Chợ-lớn), cư ngụ tại Saigon, đường mé sông la Marne, có chồng, có ba đứa con, dốt, Tiền-nhứt chẳng mắc án, nay bị buộc tội vì tại Saigon, hôm ngày mồng 6, tháng năm Tây, năm 1918, nó đã phỉnh gạt hay là toan tính phỉnh gạt người ta bị làm về tư chất cần bản về cách pha trộn, và cách dùng các món chỉ ich mà làm ra thứ nước mắm của nó để mà bán hay là để giao cho người ta bán.

Bối cảnh có ấy:

Tòa Phúc-án xử y án Tòa sơ của người ta kêu oan đây.

Bối vậy Tòa Phúc-án xử phạt Huỳnh-thị-Lang phải bị ba tháng đê lao và năm trăm quan tiền phạt; Song xét vì thuộc nạn Huỳnh-thị-Lang chẳng có bị án về tội trọng và tội thường theo luật chung trong thiên hạ.

Tòa Phúc-án phán rằng: Sẽ treo hình phạt đê lao của Tòa mới: xử người đên-bá-ây và Tòa Phúc-án cho như án treo như vậy là chiếu theo điều thứ nhứt và điều thứ hai trong luật ngày 26 mars 1891, mà quan đổng-ly mới đọc cho nó nghe tại hội xử.

Chiếu theo điều thứ 7 trong luật ngày mồng một aout 1905, Tòa Phúc-án dạy các điều kể ra sau này: 1. Phải đăng tờ sao lục án này bằng chữ quốc-ngữ vào tờ « Nong-cổ Min-dam » song tiền tôn phí về vụ đăng báo ấy chẳng đáng quá giá hai chục ngàn bạc. 2. Phải gán trọn năm ngày tại cửa nhà người bị án và tại chợ giữa Saigon, bốn án sao lục này viết làm hai cột, một bên là chữ quốc-ngữ còn một bên là chữ nho.

Tòa Phúc-án để cho người đên-bá bị án phải chịu bạc tôn phí về vụ đăng báo và gán yết thị.

Tòa Phúc-án xử Huỳnh-thị-Lang phải chịu cả chữ vụ tụng lệ tính ra tại Tòa sơ là 94, còn tại Tòa trên là 382, trong số bạc ấy chẳng có gồm kể giá lác án này và các cuộc tôn phí sau;

Ấn này làm ra, xử như vậy.

Các quan sau này ngồi xử, là ông Grillhaut des Fontaines, phó Đổng-ly Tòa Phúc-án cõi Đông-Dương, kiêm chức chánh Đổng-ly ông Ganivenc và ông Ch. Lacouture, nghị sự tại Tòa Phúc-án, làm thêm án. — ông Potier, quan Thi-sự; ông Trương, tủy biện điển ấn.

Dịch y theo án: Thông ngôn hữu thể, J.B. Đường

Thư sao y án Quan chánh Điển ấn, ký tên: Grimaud

Rạng ngày 21 Novembre 1918, vì chữ hội-viên trước ao đi tắm biển, thì quan chủ-tĩnh là ông Fontaine sản lòng vui về dạy sấm xe hơi cho các hội-viên đi; ngặt vì số xe thì ít mà số người thì đông, cho nên quan Phủ Hải lại phải đem thêm 1 cái xe hơi của ngài nữa mới đủ. Quan chủ-tĩnh cũng hết lòng từ tở, ngài đã phóng trật trước cho người đi giữ nhà mắt ngoài mở biển hay động mở cửa và dọn dẹp sân sân cho chữ hội-viên ra tắm rửa và ăn uống nghỉ ngơi tại đó. Còn quan Phủ-Hải và ông cai-tổng Ngân thì lại cho người nhà cụ bị thất thả chũ gỏi, cơm nước rượu trà đem theo; mấy ông hương chức tại đó cũng đều có lòng vui về, kể cho vật này, người dâng vật khác, những đồ hải-vị chẳng thiếu chi; các ông hội-viên ăn uống nghỉ ngơi, trời xế qua mới trở về Gòcong.

Về đợc đường, thấy có một cảnh chùa mới cất rất nên nguyễn đẹp đẽ, các ông Hội-viên liền dừng xe lại, đặc nhau vào đó xem chơi, thiệt là một tòa Phật-ly to tác vô cùng, đá chác mà lại khéo, ít có cảnh chùa nào bị kịp; thợ thấy còn đang chạm trở về với râu rấn rộ rộ, thiệt cảnh chũy ấy ước trên hai muôn đồng mới cất nổi; tở ra chớng bởi lại mới biết cảnh chũy ấy vốn của bà Huyện Ngươn xuất bạc nhà ra mà cất. Bà Huyện mới đây là lịnh-đường của ông cai-tổng Ngân, lại là nhạc-mẫu của ông Phủ Hải; bà vẫn là người đạo đức tại Gòcong thuở nay, lục-châu đều nghe tiếng.

Chiều bữa ấy quan Phủ Hải lại đơn một tiệc tại nhà ngài rất nên trong thể mà đãi chữ hội-viên và chữ qui-ông qui-thầy trong bốn lĩnh.

Khi mồng tiệc rồi ai nấy đều đặc nhau lại rap hát. Rap hát này cũng là của quan Phủ Hải, cất theo kiểu kim thời rộng lớn sạch sẽ, rất tiện cho người coi hát. Đêm ấy tại rap hát đèn đuốc hay hoả, có xi rục rộ, chữ qui-ông qui-thầy trong bốn lĩnh, thấy đều tận tình giùm giúp.

Cuộc hát tại Gòcong đẹp cũng như hát tại Tân-an, Mytho, Cantho, Soc-trang, Baclieu, Rachgia, Longxuyen, Chau-doc và Salet vậy, thiếu-hạ coi chặt rap;

chữ khách vui vầy, tinh thần-ái rất nên khấn khích.

Hội nhứt-báo ở tại Gòcong hai ngày, chẳng những là quan Chủ-tĩnh và mấy ông này thấy hết lòng hậu đãi mà thôi, quan Phủ Hải cũng hết dạ châu toàn, chẳng nài hao của tôn công, giúp cho Hội được ròi rắng cuộc hát.

Và chẳng quan Phủ Hải này là con nhà trâm-anh thổ phệt, tuổi tuy chưa đến tuần bất-hoặc mặc dầu, mà tánh tình trung hậu, cử chỉ khoan hòa, có làm Hội-đồng quân-hạt mấy năm; ấy công là làm phủ-hạ học tài-danh, người trong tỉnh ai sánh kịp.

Đêm ấy khi vãng hát rồi, quan chủ-tĩnh là M. Fontaine lại mời hết hội nhứt-báo và các quan Tây Nam đến tại nhà tiệc (Cercle Franco Annamite) mà đãi một tiệc cơm khuya rất hậu. Khi mồng tiệc rồi các hội-viên hội nhứt-báo liền đứng giấy tờ ơn quan chủ-tĩnh, các quan cùng chữ qui-ông, qui-hũy mà từ biệt rồi xuống tàu lấy neo chạy thẳng về Saigon.

Nguyện cuộc hát của hội Công-báo mà thiết lập ra đây là chũ y dùng dịp hát dâng đi cũng khắp trong các tỉnh, trước là nhắc nhở cái niềm thân-ái của Pháp-Việt là vẫn từ Thế-Thổ Cao-hoàng-đức tở mới lập quốc cho đến bây chũ, o ả hiện nay đây chúng ta lại còn chịu nhiều ơn giáo hóa của Chánh-phủ Đại-pháp, cho đổng-bào ta rõ biết, hầu có đem hết dạ nhiệt-thành giúp cho Chánh-phủ vậy thêm cho nhiều mà tận gút lủ giã-man, binh vực đều công-ly; sau là cũng đổng luôn dịp ước, thay mặt cho dân Việt-Nam mà tỏ lòng trung thành cùng Mẫu-quốc đó.

Bất may thay! cuộc hát mới nửa chừng mà đã được nghe tin Mẫu-quốc và đổng-minh toan thắng, thì thì dân Việt-Nam ta vinh hạnh là đường nào!

Nhưng xét vì cuộc lập ra chưa được 5 ngày thì đã khởi sự hát, cho nên bề sắp đặt vẫn còn sơ sơ; tuy vậy mà đi đến đâu cũng đều được tiếng ngợi khen, mấy ông may mắn cũng hết lòng biết ơn cô. Nay may mà cái nghĩa-vụ đã được

hoàn toàn một cách rất vinh diệu rồi thì cũng nhờ số thanh-tinh của cha qui-ông trong chữ qui-tĩnh; cho nên Tê-báo phải thay mặt cho Nam-ly Công-báo-hội và phần riêng của Tê-báo mà tạ ơn trước là quan Toàn-quyển, quan Nguyễn-soái Nam-ly, và các quan chủ-tĩnh hết dạ châu-toàn; và sau là chữ qui-ông, qui-hũy cùng chữ qui-ông qui-tĩnh hết lòng khích cổ.

Nong-Cổ Min-Đam Kính đôn

Nhập cảnh rồi mới biết!

Nghe rằng: người bịnh có uống thuốc, mới biết thuốc hay đã tạt; kẻ học trò đến trường mới tưởng sách vở là thầy giảng hóa; con buôn vào trường-thương mới thấy lợi; người Nong-cổ có cây sấu cuốc bằm mới rõ mùa màng thanh mậu mà ham vào vắn. Nghĩ ra người sanh trên mặt địa-cầu này, đều phải thụ thọ cảnh của mình mà mong nả vuốt đời; nếu có nào có hạn của mình ta, mà nó cũng không chờ chúng ta nữa, chỉ một mực sớm tối. Tạo-vật đã sắp bính trong vô-trụ mới tưởng, mới tưởng cho đê dân nhiều phần thường riêng; bầu dục lòng người sốt sắng. Thứ, bởi vì sao hơn nữa thế-kỷ rồi mà hạn đổng-bang ta hời còn hân hờ trong các nẻo lợi, ấy chẳng qua là: ngoài, đưng hoan, thì chỉ thấy một ai, mong ngày sao mình trở nên anh lái buôn rần, anh thợ may hay, anh trồng trúa khéo! Bởi vậy, lúc trẻ bé còn ngồi trên bàn nơi trường học, nếu hồi thứ chúng nó: học rồi làm đi gì? thì chúng nó vui về, đáp lại cách mau miệng rằng: học đổng làm ông này thấy nọ.

Ấy bởi trước mắt nó thấy những đưng sang trọng lại có kẻ sùng bái nên ham vậy thôi! — Song le bầu Tạo đã trước liệu về tưởng cho mỗi người, thì đầu trẻ có ước vậy chớ cũng không vì được vậy, vì đến lúc 12, 13 tuổi sắp lên thì

thường ngã theo lòng vật dục (ham vui theo cái mắt) làm cho tiền tri thức cũng không thành. Nhưng trẻ ra S. không có lập công làm cảnh dung thân, còn như trước của Tê-báo mà tạ ơn trước là quan Toàn-quyển, quan Nguyễn-soái Nam-ly, và các quan chủ-tĩnh hết dạ châu-toàn; và sau là chữ qui-ông, qui-hũy cùng chữ qui-ông qui-tĩnh hết lòng khích cổ.

Hay thay tài thanh cao! chẳng hạn ai cũng chẳng học ai! mỗi mỗi đều đê sáng cho người làm lụng đặng nuôi lấy thân.

Ngày trẻ xa trường nào khác một rừng cây trái kia đây những chim, sanh đê lâu ngày không đủ vật mà nuôi nhau nên phải tăng lạt khắp nơi; con thì kiếm lúa, con gầy đ, con bắt sâu bọ, con lại ý lớn mà hại chim nhỏ v.v... song loại phá hại thì ít, chớ hữu ích thì nhiều, tuy vậy con ở lại rừng bởi thiếu lòng thiếu sức nên khôn thể xa bay cho nổi được.

Nhờ vậy nên trong vô-trụ chúng thấy cảnh nào là cảnh không người; gấm ngọc nào cũng vỉnh, chỉ đưng sa vào đưng gian-ác thì thôi. Chớ rằng: muốn việc tiến bạc ấy đâu, mà chớ phải học thầy, ông mới được tiền xe xuống ngựa, loa lạt áo quần và tiện của dinh-dư.

Chúng ta cũng rõ, ngày nay con đổng ấy muốn chắt rồi; thế thì mấy nọ kia, như là Thường ló còn rừng rinh; sao chúng ta không noi theo gót người mà theo; nếu chúng ta thân đằm dưới mắt cái sang, hằng cái sang ấy nào phải có danh mới đặng đâu? Kia như mấy tay cụ-phủ, phần nhiều đều chỉ hăng buôn và đien-chủ, họ cũng rần rộ xa mả,

cũng có người thù phụng vậy! Minh được chủ lý mình là cái khoái vô hạn; cần nhứt chỉ phải biết đến Anh, siêng năng. Vì nói chúng ta làm chủ lý thì cái hay ày ai biết mà khen, mà thưởng; nói như thế thì e chưa đúng.

Kìa chủ rất công bình là hóa-công; đầu bạc thưởng trí cho tôi người ngu xuẩn cách nào ông xanh cũng không phụ. Cái thưởng của người rất máu, là chẳng cho kẻ được hưởng hay, chỉ để cho người ngoài trông vào mà đua chen thôi! Vậy chớ những trang được kiểu thiên bên bĩ, không phải vì sự cần mẫn, trung tín nông mà nà ra ư? Vì muốn được cái thưởng ày thì lừ mình phải. Chuyên môn, song mà đen trắng thay đen, đờng than lửa của người, đờng trù hoạch phương châm độc ác mà lấy của người thì Tao-vật nào có hẹp với chúng ta. — Trời để cho chúng ta thông thì mà lập mình, khen chúng ta đều lãnh phạt chúng ta đều quây. Biết vậy, sao có làm người chẳng một nào lo lắng phần sự mình lại mở miệng làm trách-thanh cao sao đen bạc rằng: "Sanh con người ra nỡ hèn ngày về, lại bày đặt chỉ kẻ giàu người nghèo."

Ồ! đến cảnh rồi mới hay; vì như thấy một đoàn học trò mang niép vào trường ai dám đoán trước mỗi đứa sẽ ra chi! Song lời ai nói mới hay là bực nào chớ. Minh không học cho hay, sao lại muốn làm thầy ông kia; mình không lạng lác trong đám trường trưởng sao dám biết sự giàu không đến, mình không đo theo máng không thanh mậu. Thế thì có nhập cảnh rồi mới biết, trời nào có riêng ai; duy cần như là mỗi mỗi đều có nhiệt thành vậy thôi

Định-hòa Long-suyền,
NGUYỄN-THÀNH-ỨC.

**Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nứt hảo hạng**

Thiệt quá rồi đã!

Mới đây khách-trú mua lúa thấy lúa phát giá lên cao, ba bốn đồng một tạ, thiệt nó dăm cả gan, ở Saigon Cholôn đánh đại dây thép xuống cho máy chành lúa của chúng nó ở tại Bacliêu mà dõi rằng nhà-nước đã cầm nhắc không cho lúa Nam-kỳ xuất cảng nữa, dõng cho bọn mua lúa tại Bacliêu dùng dõp ày mà truyền ngôn sao khừ ra khắp xứ mà gạt; làm Annam, rồi hề nhiều kẻ sực giả lúa xuống, mua còn có 2.500 một tạ mà thôi. Té ra hôm 26 Decembre này quan trên mới hay, thì chúng nó gạt đã bỏ rồi. Tức thì linh Sơn-đầm đến bắt máy tên khách-trú ở tại máy chành quờ phạt đi đứn, rồi phải làm yết thư dâng trước cửa máy chành mua lúa cho thiên hạ biết kẻ đồ bị nó gạt mà làm.

Việc này là một việc rất nên quan hệ cho nông-gia lương thiện, Tê-báo ước ao cùng Chánh-phủ xin hãy đem lòng chiều cố cho lương-dân mà truyền rao cho các sở Điện-tín phải đề phòng những dây thép ở Saigon Cholôn mỗi khi khách-thương họ thông tin tức về giá lúa với nhau đừng ngân ngửa sự-tội giả ày mà cứu những dân quê mua cho khỏi tay gian trá, thì may mắn cho dân biết là đường nẻo.

N. C. M. B.

Tông biệt

Cơ khổ thời nhưng! Nong-Cô Min-Đam những mảng chân chớ mà không hay chi hết.

Số là hôm nọ có Bà-lôn Tông-Đức Tươi Vinhlong giả làm Saigon, Tê-báo không hay mà chào máng Bà-lôn, làm phải mang câu vô lễ thái thâm.

Đền khi đọc bài «ANG-BÀ-LÔN của Đông-nghiệp «Cộng-luận-Báo» thì mới hay, mà chừng Tê-Báo hay thì Bà-lôn đã hồi loan rồi, bà đi chiếc tàu Hainan hôm chiều thứ sáu nhâm ngày 27 Decembre 1918 này.

Ấy vậy, lúc Bà-lôn đến, không hay mà chào máng thì đã đành vô lễ rồi; Nay Bà-lôn về, lại làm thình mà để cho như

vô lễ nhĩ tài vô lễ nữa sao? Nền Tê-Báo phải tạm vài lời cung cung kính kính mà tòng hành Bà-lôn và câu chúc cho Bà-lôn đi đường bươm thuận gió xuôi, đi tới nơi về tới chốn.

Bên-quán

Hú hồn cho bạn

Đọc qui-báo «Cộng-luận» cũng là số 189 ngày 24 Decembre thấy bài NGHĨ KHÔNG RA NỮA của Đông-nghiệp mà tôi rớt mình, nên tôi xin rớt tron cái bài ấy ăn hành vào đây cho lục-bầu chừ-thực-giả xem chơi mà lo giữ a cho «Cộng-luận-báo».

NGHĨ KHÔNG RA NỮA

« Ngày thứ bảy 21 Decembre 1918, lời cho nông-rười chiều có Mme Ba Ngoạn đi với một người đàn bà nữa, nghe nói tên là Bà-Vện, đến tại Sĩ-quán Còng-luận là «hỏi ông Nguyễn-kim-Đinh bài Đê-thập-nương sắp ở dưới nhâm của ông huyện

« Gia đó phải của ông Nguyễn-kim-Đinh « không? »

« Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: « phải, bài đó đề vô nhứt-trình của tôi.

« Mme Ba Ngoạn hỏi: của ai đặt vậy? »

« Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: « của một người không tin của tôi đặt.

« Mme Ba Ngoạn hỏi: người đó ở đâu ở Saigon hay ở đâu xa? »

« Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: ở trong bài đó có ở Vinhlong.

« Mme Ba Ngoạn nói: vậy thời người ở Vinhlong đặt phải không, thầy biết « người đó chớ? »

« Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: phải người đặt bài đó ở Vinhlong, tôi biết « làm.

« Mme Ba Ngoạn nói: thầy cho tôi biết « tên người đó.

« Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: không « ai dõng phép đến đây mà hỏi việc mặt « nhiệm của Bên-quán và người viết « những bài chỉ mà gửi đến cho Bên-quán, « đầu có việc phải đến tòa, Bên-quán cũng « không nói: Mà có hội làm chi vậy? »

« Mme Ba Ngoạn nói: bài Đê-thập-nương « đó nói tới với bà lớn Tươi, song tôi còn « thì, phải chi người viết bài đó tôi, « tôi nói thêm cho mà biết. « Ông Nguyễn-kim-Đinh đáp rằng: tôi « không biết nói ai, của thông tin tôi gửi « cho tôi, tôi thấy lời đặt đê hay, lại nói « bông lọng, không có đầu chi quan hệ « nên tôi ăn hành.

« Nói đến đây người đàn bà đi với M^{me} « Ba Ngoạn tức M^{me} Ba Ngoạn về và « nói rằng: việc của người ta làm « biết sao mà nói. Dứt lời, M^{me} Ba Ngoạn « nói rằng: tôi biết mà, ông Nguyễn « bây giờ có chuyện người ta cũng nói.

« Rồi đó hai người ra về.

« Chừ khán quan xét coi, thật nghĩ « cũng không ra nữa, không biết M^{me} « Ba Ngoạn nghĩ thế nào và lấy phép nào mà « đến Sĩ-quán hạch hỏi ông Tông-lý về « việc mặt nhiệm của Tê-báo như thế. »

Còng-luận.

Đó là cái ngài nghĩ thế mà có, như truyện của nàng Đê-thập-nương tái thế mà qui bà Còng-luận, ăn hành hôm rày đây, đã nãm ba kỳ Báo, sự lịch tuy chưa dứt, song xem cái lý-lịch và việc cũ-chỉ của nàng thì, ời thời! biết bao bươm cháng ông chường, sớm muộn tới đây, mai cảnh chim chiều là gió.

Hàng vậy, thì quả là một người đàn-bà mặt dạng mây dầy, không liêm không sĩ, thiệt là tăng-tên thiên-lương. Nói cho cùng mà nghe, nếu dãm mà sanh tử, chỉ dĩa danh cho một người đàn-bà nào hèn hạ thì thường mà nói, thì tôi tưởng người đàn-bà ày đã chẳng chịu mà lại « của rầy máng nữa đã! — Huống chi là người giàu sang tốt bạc, danh cao vọng trọng phàm gì chớ rang như trắng-rang à Bà-lôn Tươi, thì có lý đâu có Bà-Ngoạn lại thân hành đến tại qui-quán « Còng-luận-báo » mà tự nhận rang Đê-thập-nương đó là nói của Bà-lôn Tươi!

Cha chả! Tôi xem đến đó là nói bất tới rớt óc lạnh mình, hèn phi thiềm ngoại phách tan cứu tiêu, vậy chớ lúc Mme Ba-Ngoạn đến nói với Đông-nghiệp đó, có chứng cứ chi chắc chắn hay không, mà Đông-nghiệp dãm thào thừ như vậy?

Thoán như không có chứng cứ, mà rồi Cò Bà lại nói rằng Đông-nghiệp bày đầu, thì Bà-lôn Tươi àt kiệntôi trời, có phải là, Đông-nghiệp cũng chạy lo sáng đất hay chăng? Hừ hừ!

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT.

Thời hai

Say mà làm dữ là thường, Chien mà làm dữ lại thường chỉ say.

Xem Nong-Cô số 84 thấy hai anh em bạn hút A-phiện ở Bacliêu, vì ghen mà đanh nhau. Kế xem cũng Nong-cô số 88 lại thấy tại Biềnhoa cũng vì ghen mà không chấp vơ.

Mới đây tại Saigon, Chet danh các-chú cũng vì ghen A-phiện. Nếu vậy, hê ghen quá rồi cũng đứ như say vậy chớ gì!

Từ ngày Âu-châu giầy đồng binh đao, bầu phurong thiên-ba, đầu đầu cũng náo động, làm cho đình trệ việc sanh-nhai.

Sông-vật của Nam-Kỳ ta xuất dương thì bán không được giá, còn hàng-hóa của ngoại-quốc nhập khẩu thì bán mà xấp mưới, mà nhiều là thuộc A-phiện là một thứ thuốc cứu mạng của những kẻ ghen mà ngày nay cũng lắm, làm cho nhiều người khổ mua cho đó mà đỡ cơn ngứa vãng ngứa dài; kẻ mua được, kẻ bị mua không, rất nên khuôn bức.

Bữa nọ có một chệt ghen, vì đi mua thuốc hợp nhiều khi không được, bèn cựa năn nỉ với một người bạn thiết (cũng là chệt) này để một hộp mà cứu lấy lúc giần. Người ấy không bán, năn nỉ nãm ba phen cũng không được; bực ta tức mình, phần thì ghen đó đở tam-tinh, liền nói giận lời đĩnh, chụp ông-vô về ngay đầu chũ kia sừng húp. Linh tuấn tới bắt, phạt và vừa xong, khi bực ta ra về có kẻ đồn hỏi: Sao mà lừ đừ quá vậy? lại nên đánh đống-bào của lừ?? Bực ta ngáp dài mà trả lời rằng: « Hò! Từ mê, có không sự ai mà? chường ó ghen ghen qua đó ó chịu không lại, ông tôi ó cũng dãm lạnh ló!

Thao ỏi! chú chệt ghen này đứ thiệt. Nếu để cho bản ghen thét đứ rồi có ngày hẳn cũng đại náo Thiên-cung mà chớ!

Vinh-an-hh, Du-nhiên-Tử.

Đem có kêu có sáng

Mới trước tôi có xem qui-báo «Cộng-luận» số 185, thấy cái vấn-đề: Nong-Cô này àa cha Đê-g-nghiệp, nên tôi có đặt một bài: Kno cũ mà neng không rày số? vì giải quyết cái vấn-đề ấy cho Đông-nghiệp rõ. Ai ngờ hôm nay tôi lại xem thấy trong Còng-luận-báo số 189, Đông-nghiệp Nguyễn-kim-Đinh có dãm một bài Đê-mục là: Càng có không đãm không kêu, trước hết Đông-nghiệp dãm trọn bài «Khô chi mà nghĩ không ra của tôi, rồi kẻ đó dõng-nghiệp lại kết luận một bài, tôi xin trích lục bài ấy mà dãm ra đây cho chư khán-quan làm tức:

CHUÔNG KHÔNG ĐANH KHÔNG KÊU

Đọc trường tán mới hay M^{me} Tươi là một người đàn bà siêng quần bặt tay, ngoại phận tế gia nội trợ, lại còn giúp việc chánh trị cho quan lớn, khá mắng cho quan lớn Tươi dãm một vị phu-nhơn qu-trung hào kiệt, khẻ nội an-tài.

Song M. Nguyễn-chánh-Sắt nói đó là nói cái tài-năng bà lớn, thì bặt quá quan lớn đặc chi mà thôi, chớ không ích với cái vấn-đề của tôi. Còn chớ mà tôi nghĩ không ra, đó là tôi hỏi về cái M^{me} Tươi là một vị phu-nhơn của một ông quan đương thời làm tới nhà nước Đại-Pháp, còn cuộc hát của chúng tôi là một cuộc làm ích lợi cho nhà nước mà M^{me} Tươi đi kiếm chuyện bề bặt, giần bòn, lại có tiếng phong vân, nếu chẳng làm, rằng: M^{me} Tươi còn mặt-cảm trong dân chúng của bà đến coi, nếu chẳng có ý phá cho hư, vậy chớ làm chi vậy?

Hay là bà lớn làm vậy cho thiên hạ rõ ràng: Nếu việc chi không nghe lời bà sắp đặt, bà không dựa vào thì đâu không nên tất cả, cho chúng nó oai phước của bà chăng? Ấy là chỗ tôi nghĩ không ra đó; trước chi Lục-cử: Âu chừ tôi ông náo cae-gien xét nét dãm bớ sao, giải giùm cho rõ, rất cảm tín chỉ giáo chớ lời của ông Nguyễn-chánh-Sắt gì đó nghe cũng phân-mình, nhưng sự chia thù đảo chẳng?

NGUYỄN-KIM-ĐINH

Trong bài kết luận đây, Đồng-nghiệp nói có tiếng phong vân, nếu chẳng sai lầm, rằng bà lớn Trươi có mặt cảm trong dân chúng của bà đến coi. Nếu vậy trong tỉnh Vinhlong dân-chúng không ưa bà lớn hết hay sao, nên ghét bà lớn mà đón những tiếng quây cho bà lớn như vậy? Trong thế bà lớn ở tại Vinhlong từ ấy những nay chẳng hề thì àn bố được một lý ty chi cho dân chúng được như hay sao, cho nên dân chúng thấy đều oán vọng mà đón yên như vậy?? Bây giờ lại tới phận tôi, thiệt tôi nghĩ cũng không ra nữa đó!

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT

HÃY HỜI THƯ ĐỒNG HỘ "OMÉGA"

MÀ MUA ẤY LÀM THƯ TỐT HƠN HỀ
CÓ LÀM ĐỦ KIỂU:
Băng vàng, băng bạc và băng các loại kim.
Một mình hằng
L. CAFFORT
Ở tại đườngCATINAT SAIGON có bán mà thôi

CỔ GIÁO DỤC
MỚI THANH NHON TỬ
(Tiếp theo)

Lại dưới cha mẹ thì có anh chị em út, phải ăn ở cho hoà nhã chẳng nên tranh đua hơn thiệt. Nói tắt một lời là làm làm sao cho cha mẹ được vui.
Về việc phụng dưỡng cha mẹ, là chẳng nên bỏ thờ, phải tận tình cung kính. — Có vật ngon khá đáng cho cha mẹ hưởng trước. Có bạc liền phải để cho cha mẹ xài với. Cha mẹ đau ốm phải chạy thuốc thang và phụng dưỡng cho hết lòng. Đó là việc nuôi cha mẹ phần xác.
Chẳng nên lờn, cứ tự riêng cho vợ con

đừng làm phỉa lòng cha mẹ, là dân chúng phải hiểu đó.
Chúng ta hãy xem lời thầy Tăng-Tử là môn đệ của Thánh-Nhơn đã nói như vậy:
« Làm con mà cư xử chẳng đoan trang chẳng phải là con có hiếu. »
« Làm tôi thờ vua mà chẳng trong thì cũng chẳng phải hiếu. »
« Làm kẻ bề dưới chẳng biết kính nhường kẻ trưởng thượng, cũng chẳng phải hiếu »

« Làm bạn hữu không ngay tịn cũng người thì cũng chẳng phải hiếu. »
« Kẻ làm (linh) đi đánh giặc chẳng có lòng cảm đồng, cũng chẳng phải hiếu. »
Xét cho kỹ những lời thầy Tăng-Tử nói trên đó, thì thấy cái đạo lý trong việc hiếu trọng lớn là đường nào!
Nhưng vậy, cũng-có nhiều kẻ chiếu theo tánh ý riêng mình, muốn làm chỉ thì tự chủ, cha mẹ có rầy la thì vùng văng tỏ mặt không vui, hoặc cả lòng chưởi mắng cha mẹ. Những kẻ bất hiếu như vậy thì luận trời không dung, nghĩa đất sẽ diệt. Con cháu nó có khi sẽ bất hiếu, mà phần nghiệp đặng trả thù thế cho cha mẹ nó.

Chúng ta coi trong thế gian này những đứa bất hiếu. Có đứa nào mà được lâu dài. —

Có kẻ lại chữa mình như vậy:
Tôi cũng muốn hiểu thuận ý cha mẹ hết sức, mà ngặt cha mẹ tôi không ưa tôi. Chẳng thể gán gửi được. Dầu tôi có phụng dưỡng mà cha mẹ tôi chẳng muốn, thì cũng chẳng ích gì. » Kẻ nói như vậy không rõ rằng, phận làm con không có phép nào chống trả cùng cha mẹ, và không biết cha mẹ quyền lớn như trời đất.

Trời sanh cỏ cây, muốn cho cò ăn, thì định có mùa xuân, cho cây thanh mát tốt tươi muốn cho chết, thì định mùa thu thiên cây khô héo, ấy là quyền phép của trời.

Còn cha mẹ sanh con, muốn nuôi con, thì con được sống, bằng chẳng, thì chết. Đạo làm con có phép chỉ dám chống trả cùng cha mẹ.

Tiền hiền xưa có nói: Trong thế gian không có cha mẹ nào mà có lỗi cùng con »

Vậy chúng ta phải lo phụng dưỡng và kính mến cha mẹ cho hết lòng ấy là điều rất hợp lý tự nhiên. Vì bằng cha mẹ không thương ta là tại ta có lỗi đó.

Vậy ai muốn trời đất ủng hộ thì phải thảo thuận luôn.

Trong kinh thi có nói: Hiếu tể bất qui. Vĩnh tịch nhĩ loai? !
Votre fils a rempli son devoirs parfaitement, vous jouirez à jamais des faveurs du ciel (!)

(1) Thi đại-nhũ. (kỳ tây)

Rượu Cỏ-nhạc VIEILLE
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất
có danh-tiếng hơn bốn
thực năm nay.

Minh tạ lương-y

Koskov, le 31 Octobre 1918.
A Monsieur Nhị-thiên-Dương,
Kính thăm ông mạnh giỏi, từ khi tôi mua thuốc của ông tôi bây giờ, trước là tôi xài trong nhà sau lại phân cho người tôi xóm uống, thì ai ai cũng nói thuốc của ông lấy làm dễ nhét hay, uống vô hết bệnh liền, vậy nay tôi kính it lời cảm tạ ơn ông có công báo chế mấy như trời đất.
Sau đây tôi xin ông gởi cho tôi 2\$00 thuốc Hóa-dâm chỉ khải táng (thuốc ho) và 2\$00 thuốc « Nhị-khoa cũng có tặng » Xin ông gởi mau mau.
Tôi gởi theo đây 4\$00 (lettre recommandée) xin ông nhận lấy.
Nay kính.
M. DƯƠNG-THÁI-NHỰU.
Douanes et Régies
à l'Hot-côte par
Kampôt — Cambodge.

Luận tiếp bài
phải trồng cây

Nông-Cổ số 88 trường thứ 10, Bài của ông Cao-hải-Đề nghị luận cùng ông Lê-Sum nơi Công-luận báo số 174.

Ngô vào để mục bài này vùng làm cho tôi sợ như hồi năm 1909 tôi đã luận trong Nông-cổ về vụ Trồng cây trăm bầu mà nuôi cánh kiến; nay Lê-Sum tiến-sanh lại luận rằng: « trồng cây cho được thì hòa khí phong vô mà trừ tai hạn hạn. »

Vậy trước khi tôi chưa luận tiếp bài này thì đã có chiêm nghiệm kỹ càng lời hai ngài đã luận rồi đó.

Ông Lê-Sum luận rằng: xin hãy xem trên trời trên núi những chỗ có cây nhiều thì trời hay mưa hơn các nơi đồng trống. »

Còn ông Cao-hải-Đề thì nghị luận rằng: « năm hạn hạn là tại nơi thì tức và do nơi khí âm dương không hòa đó thôi, vả lại thiên hạ đất đồng nhiều chỗ phải bị hạn tai mà mùa màng hư hỏng nào có phải nơi bờ ruộng trồng cây cùng không trồng cây đâu. »

Luận về chỗ có cây nhiều, trên thiên, dưới đất bằng, đây tôi lấy một tình cảnh y như vậy:

Chỗ này kêu là núi Đòn-gánh bề cao trên một ngàn thước, thường thường thì mây bao phủ từ hai phần núi trở lên bây giờ đây nhà nước lấy địa cảnh núi này làm giới hạn Cao-man với Xiêm-la trước quốc, trên chốt núi đất lại bằng thẳng chỉ qua hướng bắc và nam ấy là nước Xiêm.

Còn phía chung núi thì là rừng cao (rừng cao là rừng lớn lắm, đất lại cao nữa) mà đất bằng thuộc về địa phận xứ Cao-man là quận Cheom-Khran, hồi năm ngoái tôi có ở tại đó tám tháng, nhờ có núi ở trước mặt nên dễ xem khi trời phong vô.

Khi nào thấy trên núi bướng đồng bác mà có một vầng trắng lớn ấy là mưa trên núi, thì trong đôi ba phút chỗ tôi ở đó có mưa luôn luôn, chẳng hề khi nào có ngọn gió mà làm cho hết mưa được, đến đôi đi ra chơi cách nhà chừng vài trăm

thước chạy về không kịp, chỗ không phải như xứ ta là có cây, khi thì bị chuyển chỗ này, khi thì chỗ khác, lúc mưa được lúc không mưa; là tại có đồng gió làm cho mây tan hết, vậy có phải nhờ cây nhiều làm cho yếu hơi nóng gió thổi qua thì lại chẳng.

Ấy có phải là nơi có cây nhiều mới có khí âm thì ấm nóng dương gian, hai khí điều hòa mới là có mưa, còn đồng trống làm cả dương không âm, lấy chi âm dương hòa được mà hồng phong vô và lại việc trồng cây này chẳng phải một chỗ trồng mà đủ cho phong điều vô thuận.

Tôi đã thấy việc trồng cây này rất có ích cho miệt sơn điền vì ruộng mà có trồng cây theo bờ mầu thì ruộng ấy nhờ là cây rút xuống trở nên phân phương cho nhà nông nhờ.

Tuy vậy mà hại cho miệt ruộng bưng đất đã tốt mà trồng cây nữa thì thêm ở cho chuột cho cua ở. Còn nơi có chim chóc thì là thêm chỗ cho nó đum đụ


mà phá hại lúa; vậy nếu luận không xét tới địa thế thì phải nghị luận với nhau hoài. Tôi luận đây là theo có thấy biết chứ không học sách nào cả xin chư ông miễn nghị.

LAM-TỨC.

TRƯỜNG
NGUYỄN-XÍCH-HỒNG

Ngày nhập trường năm nay như các trường khác, nhằm ngày 15 Février 1919, là ngày rằm tháng giêng Annam.

Nước màu nhuộm TÓC VÀ RÂU
Một cách mau lẹ hiệu D. RICHARDS
Nước màu này tôi nhuộm, chàm một chút thì thấy tóc rêu đổi ra màu **Đỏ dợt. — Đỏ sậm. — Hay là đen huyền**



Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thấy hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phải lột. Dùng nước màu này rất tiện, không mục tóc, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được.
Gởi cho hàng một cái mùng dài 4 quan tiền tây thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A SEGUIN
Rue de Moulis
Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trữ bán

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Laro môn từ 99 và 101.

(Bất-hộ) Saigon TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính chng Lạc-châu qui khách đng r: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe có sửa lại chiếc chn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao su bằng cây giá trị bền tỳ chõ lại, cao-su dẹt đủ thay trong bánh, kiền đèn tỳ, đồ bắt lửa xe ôpéc chiếc và xe song mã bằng da tỳ may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chõng đạp hai tiếng, bình đồ thấp đèn khí đã theo xe, sơn xe, và sửa xe.

Cả xin qui khách có dịp đến Bất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước cơ công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đã thiếu mua giúp là: ng-vi, thì tôi rất cảm ơn họ. Còn chur qui khách ở xa muốn gọi thư hỏi thau món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những lá đèn xe, bánh cao-su giá rẻ, đồ bắt lửa tỳ thay nơi tiệm Thái-Binh trước nhà gầy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lạc-tĩnh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP cần khải

LỜI RAO

ĐƠN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đon có danh tiếng có lập một ban nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người Annam học hơn sáu năm nay, đã tập rình rõ đủ các thứ ăn theo cách thứ người Langsa; (Marches sa, Redoubts, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches enfebres) cũng như các ban bốn/phương tỳ.

Bà lơn ba năm nay, ban này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh-tân, rước các quan Langsa cũng chơi nhiều chỗ đó hội người Langsa, Annam; tại Bón-kén đường Kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lạc-tĩnh đũa nghệ danh, hội các nhữ: các ban bốn/phương tỳ.

Vậy trong Lạc-châu, qui ông qui bà, như có tiếp chũ, hoặc người bán, tưng chũ, làm lễ làm quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghĩ; giá cả danh rinh, tỳ theo xa gần, ông sẽ tính giá nhe; trước là: chũ giúp cuộc vui theo tình thời, và làm cho đẹp lòng qui ông qui bà chẳng nề tên chũ, mà xem thỳ con nhà Annam càng ngày càng lớn bộ.

Monsieur SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène,

Nº 53, Rue Richaud

SAIGON

Pháp-Việt khách lâu

(HOTEL DE FRANCE)

Phòng vì sạch-sẻ rộng rãi mát mẻ vô cùng, bởi bạn bè lán, hò đầu có đó. Lạc-châu chũ quân-tử có đi xin ghé lại nghỉ ngơi, chắc sao chũ q: ân-tử cũng được vui lòng tợ chi.

大攝相樓 廣鏡 KEN-CHAN-LAU

TIỆM CHỤP HÌNH VÀ NỘI HÌNH NHỎ RA LỚN Số nhà 236, đường Thủy-bình CHOLON

Tiệm tôi nghiên cứu cách chụp hình, cũng đã làm năm, mới khai trương được ít tháng nay, có nhiều tay thợ lý hình rất khéo thương hang. Và lại những vật liệu, như giấy, nước thuốc, đều là đồ thượng phẩm mua của các cửa hàng có danh tiếng bên Thái-tây giới lại.

Xin chũ qui khách muốn lấy chon đúng tốt, làm của đầu tích để đời, mới đời gói ngọc đèn tiếm tôi, có sẵn đủ y-phục, và đồ trang sức nam nữ, bày biện phong-quan. Lại có nhiều tấm ảnh vẽ, nước non, cây cỏ lâu dài rất là mỹ. Nhà tiếp khách, chia rình bên nam lên nữ, mà giá thật nhĩ rẻ. Chũ-vi vui lòng quang-có húng tôi hết sức hoan-nghĩch.

GIÁ TIỀN

Table with 4 columns: Cách thức hình, 9x12, 13x18, 18x24, 24x30. Rows include Giấy citrate láng hai tấm, Thêm mỗi tấm, Giấy gelatine bromure hai tấm, Thêm mỗi tấm, Chụp miễn phí, Cho nước thuốc màu.

Như ai muốn kểu đi chụp chỗ nào xa hơn thì phải chũ tiền hành phí.

LÀM HÌNH NHỎ RA LỚN

Table with 3 columns: Giấy gelatine bromure, 30x60, 50x70, 70x100, 75x100. Prices listed for each size.

CẦN KIỆP. - Phải trả trước phần nửa tiền chụp.

GIÁ HÌNH CHỤP VỎ CARTES POSTALES 12 tấm..... 4\$00 || 6 tấm..... 2\$50 1 tư-ly-nhon LE-HUY-NAM phí 10

SOLE AGENTS 廣鏡 黎 人 理 司

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

33, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lạc-châu chũ qui-khách đng r: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất là xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 33. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-bình (Rue des Marins) số 184 tục danh là hàng chũ-múi, nên tôi thường hiũ y qui-bà qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàn và huẽ-mỹ.

Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn qui-bà chiũu có cho người đng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày nay mở trong lạc-châu hiệp hũng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tũ.

Nay kính

NỮ-TRANG LẠC-ĐI BẮC-KHOE

PNOM-PENH-BAZAR

TRƯỜNG-XUAN

Table with 2 columns: BÁN SẴ, BÁN LẼ. Lists various goods like Nũ áo sơ-mi, Nũ áo sơ-mi (chemise) xuy vàng, etc. with prices.

Le Directeur Général

L. HỮU-ĐU

25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

ĐÀO - MỸ - THANH

đường d'Espagne, số 43, Saigon

TIỆM KHẮC CON ĐÀU

HÀNG ĐỒNG VÀ CAO-SU



CHẠM BẰNG ĐỒNG, BẰNG ĐÁ CẨM THẠCH

Kính chũng chũ qui-vị đng tũng; tôi có lập tiệm khắc con đầu đng, chũm bằng đng, bằng đá cẩm thạch, và các thứ con đầu có ngày tháng, có số, đầu chũ nổi (Timbre sec), tôi cũng làm được con đầu Xi-kén. Như chũ qui-vị muốn đng thứ nào thì tôi làm được theo ý muốn và giá rẻ, như chũ qui-vị muốn dùng catalogue, xin viết thư cho tôi, tôi vui ồng gửi đến.

CÁO BẠCH

Kính trnh qui-vị đng r: Chũng tôi mới lập một tiệm tại đường Catina, môn bài số 87, Saigon để sửa các thứ máy: Như là: đng-hũ, xe máy, máy đánh chữ, máy may, máy hút, tủ sấy, ăn, vãn, ... Có khắc các thứ con đầu đng và mũ thung đá kiền, chũm mẽ đá cẩm thạch, vãn vãn, ...

lần sĩ và bán đủ đồ phụ tũng xe máy, essence, alcool à bruler và carbure, thứ nhũt là các thứ manchons.

Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa món gì xin viết thư cho chũng tôi thì chũng tôi sẽ gửi lại lập tức và tính giá thật rẻ (gửi cách lãnh hóa giao ngân, Contre Remboursement) qui-vị muốn mua món gì ở Saigon hay là hỏi thau việc chi thì chũng tôi cũng sẵn lòng lo giũm. Xin Chũ-tồn chiũu có chũng tôi hết lòng cảm ơn

Au bonheur des Tonkinois

LE-TIẾN-CỬC

87, Rue Catina - Saigo

GRAVURE

SUR

MÉTAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra mười năm nay khắc đủ kiểu con đầu đng và mũ thung. Có chũm mẽ bia đá cẩm thạch để mẽ. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mục lục) để cho qui-vị lựa kiũ mà đũng. Xin chũr tồn chiũu có tôi rất cảm ơn.

Nay kính.

東 大 東 大

49-51, Rue Duperré, 49-51

SAIGON

Chụp hình dữ kiểu, tốt lắm!

Trông-rang và bịch-rang

GIÀ RẼ LẮM!

TRẠI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
Tại chợ Lát-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là :
Bàn ăn mặc-đá dài, có bốn 3 kiếu. — Bàn
ăn mặc-đá tròn có kẻ thành. — Bàn
ăn mặc-gỗ bốn 4 kiếu. — Bàn tròn 4
trụ mặc-đá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn
xây cói mặc-lên. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn
khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3
kiếu. — Váng một chơn tiện, văng gỗ
hỏi, và văng ba. *Tả thờ*, cấn 3 kiếu; *Tả áo*,
Tả rượu (buffet); giá nón dù (Porte
parapluie et ch. peau), Trụ kiền (colonne)
gỗ lán-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiếu,
ghế *Đông nguyệt*, bàn viết 3 kiếu, văng
một băng đá trắng có chơn tiện.
Lập theo kiểu kiền thời, bằng cây
trắc, cấn lái, gỗ tean là cây danh mộc,
thờ làm kiểu lổ tinh xảo không giả dối.
Xin quí ông có muốn dùng các món
đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gọi 10,
hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại
chợ Lát-Thiếu đường ra công-xi heo
(Abattoir), hoặc mua hay là đi, thì tôi
sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC,
cần khải

LÒI RAO

Kính cũng tôn bằng quan khách được
hay : Nhà nghỉ hiệu D'ORMAY-VIN-
PHIL, ở đường AMIRAL COURNET, môn
hải 53, Saigon, phòng nghỉ sạch sẽ tinh anh,
đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn,
lại gần gare chính Saigon. rất tiện để
cho quan khách lui lui, xin rộng lòng
thi ân một chuyến thì sẽ rõ trong tiềm
chúng tôi là hiển kính ai là thế nào.

ANTOINE BÀU, đôn kính.
Số 53, Amiral Courbet.

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE
38, Rue de Canton. — Cholon
Tiệm chính ở tại Quảng-đông, ông Lương-vi-Vi-Sanh chủ ra:

Sưu-Độc-Linh-Dược
(THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liều là một mủi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang Mỹ
số, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giặc bệnh rất thâm, rất độc,
cho nhân-quần sợ-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hào-khí,
có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ
con, ấy cũng đều tại dòng lâm phương thuốc.

Chớ như (tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều chẳng
đi nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dùng nhiều cái mủi tẻ mà
nghiệm ra, vì có nhiều thấy trị bệnh Hoa-liều hay dùng những vị Bả-đậu-sương
mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đả-xướng, như vậy thì chẳng những
là lại thâm mà lại không còn sanh con nữa đáng, ắt phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái
sự hại ấy rất to. Vì chẳng lẽ cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi
mạch máu, chớ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi
mạch máu trong cả châu thân đặng sao? Bật quá là rúc cái nhiệt độc nó đương hành
mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi,
chớ nói hành thổ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ-ý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
Lương-vi đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà
cứu người và giúp đời, và lại tinh thuốc cũng là hòa-bình, không ngưu không xử
lâm, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không
đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đũa vào các nơi mạch máu mà đuổi các
chứng độc, hoặc theo mủi hôi, hoặc theo đường tiêu-tiền, hay là nơi thờ mà ra.
Đều cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch
sạch sẽ, ăn được n'Đu, ngủ yên giấc và sức diệp-mạc sáng láng, thân-thần khoẻ khoắn.

Chai trị các chứng bệnh Hoa-liều: 15 ra sau này:

- Phong thấp đau xương. Bán thân bắt toại.
- Tru-la là tôi. Đương-mai mọc mọc,
- Ban bệnh hột-xoài, Ung thư nhọt ghê,
- Huyết kho huyết độc, Lát voi lát đóng liền,
- Ghê độc lấy lưa, Vô danh thũng độc,
- Hạch nơi chỗ độc, Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin dùng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì
thuốc này trị dứt mọt chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi
ngủ một muỗng. Cho thuốc nước, uống mỗi lần ba muỗng sau khi ăn cơm trưa và tối,
phải tắm mỗi ngày một lần và phải có đồ ăn chầu, để sáng sẽ.

Mỹ số và thuốc bệnh và huyết huyết, giá là.....\$0.00

VUA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG HOTTET VÀ CÔNG-TY
H. BLANC và HAUFF
Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thắng và ra ve)

MAISON DE TABLE NATURELLE



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
vỏ ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve gốc tư.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE

Sữa đặc không đường condensed

Sữa sữa béo lớn



Sữa bò hiệu CON GẤU thành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng Mm.

THƠ

Thiện ác hữu báo

Thơ này đặt theo điệu lục-bắc, vần câu
ruôi miệng để đọc để ngâm, sự tích
cũng hay, báo ứng rất nghiệm máu, đặng
để mà làm gương cho hậu thế. Liệu-vi
cũng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga
mà chơi, tưởng cũng là hữu ích.

Giá mỗi cuốn là.....\$0.10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-vân-
Châu, số 167, đường Catinat số bán.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí ông và quí thi
đặng hay.

Tôi là Nguyễn-vân-Mit chủ tiệm bán nón
tại đường d'Adran môn hải số 110, Kể
từ ngày 1^o d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm
qua đường d'Ormay môn hải số 49.—
Xin quí ông và quí thầy nhắm lúc nhàn
du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi
sẵn lòng tiếp rước.

Nguyễn-vân-Mit
49, rue d'Ormay, 49 — SAIGON

ĐẦU XỎ

Cửa nhà thuốc
NHI-THIÊN-ĐƯƠNG
38, Rue de Canton, à Cholon

Thứ dầu xỏ này của bôn-đương hể
lông người cứu mà chế ra, rất nên thuận
trong sạch sẽ, những người nóng này
trong mình, hoặc ban trái độc địa, hoặc
nóng cảm nhứt đầu, hỏi miệng, ăn
không đặng tiêu, đường đại tiện huất bôn.

Hễ dùng thứ dầu này mà xỏ thì thấy
hiệu nghiệm luôn:

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với
nước cà-phê mà uống.

Người lớn mỗi lần uống 1 ve.

Con nít { 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh
6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... \$0.20

Thuốc bột dẻ chà răng

Cửa nhà thuốc
NHI-THIÊN-ĐƯƠNG
38, Rue de Canton, à Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất
quý rất, cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết
lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều
người chưa bao làm tuổi mà răng đã rụng
bết, cho nên phải có thứ bột dẻ chà
răng là để rất cần kíp.

Bởi nghĩ vậy, cho nên bôn-đương chẳng
nặng nhọc nhàn, gia tâm nghiên cứu mà chế
luyện ra một thứ bột rất tốt, đã làm cho
thơm miệng mà giết được sâu. Nếu dùng
nó mà súc miệng chà răng cho thường
mỗi ngày, thì răng sẽ sạch mà lại bền
chắc lâu dài, khỏi lo đau nhức chi cả.

Mỗi hộp giá là..... \$0.30.